

Số: 907 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh  
và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn (2021 – 2025)

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC  
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH THUẬN

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.

Số: 828  
Ngày: 21/5/21  
Thuyền:  
Mã số:

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 86/2016/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1280/TTr-STC ngày 23/4/2021 và văn bản số 1530/STC-VP ngày 14/5/2021; ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 1389/SNNPTNT-KH ngày 14/5/2021 và đề nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận văn bản số 276/TTr-CTKTTL về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn (2021–2025) của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.

**Điều 2.** Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, làm cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn (2021 – 2025). Hàng năm xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội; Thông tin-Truyền thông; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Cục Trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư ( đăng tải thông tin)
- Cục TCDN-Bộ Tài chính ( báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH.
- Lưu: VT.
- LTP.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Tân Cảnh

**KẾ HOẠCH**

**Sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn (2021 – 2025)  
tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận.**  
( Kèm Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 18.05/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. Tổng quan về Công ty TNHH MTV Khai Thác công trình thủy lợi  
Ninh Thuận:**

1. Tổng quan:

a) Việc thành lập:

Công ty Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận thực hiện chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận theo Quyết Định số 7615/QĐ-UBND ngày 17/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, là một doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước, hoạt động công ích có chức năng, nhiệm vụ quản lý và khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, thi công xây lắp các công trình thủy lợi và khảo sát thiết kế các công trình thủy lợi vừa và nhỏ.

Địa chỉ trụ sở chính: số 144 đường 21/8, phường Phước Mỹ, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Hiện nay Công ty gồm có 7 trạm thủy nông, 04 phòng nghiệp vụ và 01 Ban kiểm soát nội bộ. Tổng số người lao động và người quản lý Công ty hiện nay là 265 người.

Mỗi trạm thủy nông đóng trên một Huyện, Thành phố có nhiệm vụ bảo vệ khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện, thành phố mà mình quản lý.

b) Vốn điều lệ: 1.729.907.238.845 đồng

*Bằng chữ: Một ngàn bảy trăm hai mươi chín tỷ chín trăm lẻ bảy triệu hai trăm ba mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi lăm đồng chẵn.*

2. Quá trình phát triển:

a) Chức năng nhiệm vụ: Là doanh nghiệp hoạt động công ích 100% vốn nhà nước làm nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi, dịch vụ công ích thủy lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Ngành nghề kinh doanh: quản lý, khai thác công trình thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định của pháp luật.

### 3. Định hướng phát triển:

#### a) Các mục tiêu chủ yếu

- Quản lý, vận hành đảm bảo tuyệt đối an toàn hệ thống công trình thủy lợi do UBND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý.

- Đảm bảo nhiệm vụ cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt và dân sinh kinh tế đạt hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản trị điều hành doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả vốn, tài sản nhà nước giao.

#### b) Tóm tắt nội dung chính về kế chiến lược phát triển:

Đến năm 2025 Công ty cung cấp đủ nguồn nước để tưới cho được 79.600 ha diện tích đất canh tác, cung cấp trên 23.871.000 m<sup>3</sup> nước phục vụ cho các nhà máy nước sinh hoạt, sản xuất công nghiệp và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Về diện tích tưới : Từ 71.684 ha năm 2021 lên đến 79.600 ha năm 2025, Tăng trưởng bình quân hàng năm trên dưới khoảng 2-3%.

Về khối lượng cung cấp nước : 21.209.000 m<sup>3</sup> năm 2021 đến năm 2025 là 23.871.000 m<sup>3</sup>; Tăng trưởng bình quân khoảng 3% năm.

Về doanh thu : 84.657 triệu đồng năm 2021 đến năm 2025 là 94.225 triệu đồng; Tăng trưởng bình quân hàng năm là: 2,3%/năm.

Về lợi nhuận: 4.366 triệu đồng năm 2021 đến năm 2025 là 5.081 triệu đồng, Tăng trưởng bình quân hàng năm khoảng 3,3%/năm.

Về tình hình nộp ngân sách nhà nước: 1.722 triệu đồng năm 2021 đến năm 2025 là: 1.938 triệu đồng; tăng trưởng bình quân hàng năm là: 2,5%/năm.

## **II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển doanh nghiệp giai đoạn năm 2021-2025.**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích, thiết yếu cho an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, làm nòng cốt để nhà nước định hướng, điều tiết nền kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô. Nâng cao hiệu quả quản lý các hệ thống thủy lợi phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của các ngành thành phần kinh tế khác; nâng cao năng lực phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Coi trọng chiến lược phát triển thủy lợi nhằm phục vụ tốt cho sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, nước sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi và dân sinh kinh tế. Đảm bảo an ninh, ổn định nguồn nước trước sức ép gia tăng dân số, ô nhiễm môi trường, những biến động bất lợi của thời tiết, nâng cao đời sống của nhân dân

hưởng lợi từ các công trình thủy lợi, duy trì và cải thiện môi trường sinh thái, góp phần chống hạn trong mùa khô và chống lũ trong mùa mưa.

**2. Mục tiêu cụ thể:** Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế (doanh thu, lợi nhuận, diện tích tưới, khối lượng nước cung cấp, các khoản nộp ngân sách,...) giai đoạn 2021-2025 đảm bảo mức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 2-3%.  
Cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Diện tích tưới nước	ha	71.684	73.100	75.000	77.300	79.600
Khối lượng nước cung cấp	1000 m <sup>3</sup>	21.209	21.845	22.501	23.176	23.871
Kế hoạch doanh thu	Tr.đồng	84.657	86.506	88.816	91.512	94.225
Kế hoạch chi phí	Tr.đồng	80.291	81.897	84.026	86.547	89.143
Cân đối thu chi (lãi - lỗ)	Tr.đồng	4.366	4.609	4.790	4.965	5.081
Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.722	1.774	1.827	1.882	1.938
Số lao động	người	269	288	308	330	353
Thu nhập bình quân	Tr.đồng /tháng	7,18	7,21	7,28	7,38	7,49

### 3. Kế hoạch triển khai

#### a) Kế hoạch diện tích tưới.

Công ty tập trung chủ động tích trữ, điều tiết, phân phối nước hợp lý để tưới, đặc biệt là các hồ chứa để đạt diện tích kế hoạch cụ thể cho từng năm như sau:

STT	Nội dung	Tổng diện tích (ha)	Diện tích ngân sách nhà nước hỗ trợ (ha)	Diện tích không được hỗ trợ (ha)
1	Năm 2021	71.684	71.193	491
2	Năm 2022	73.100	72.609	491
3	Năm 2023	75.000	74.509	491
4	Năm 2024	77.300	76.809	491
5	Năm 2025	79.600	79.109	491

Kế hoạch diện tích tưới của Công ty dựa trên việc khai thác các diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh cùng với hệ thống công trình thủy lợi hiện có và dự kiến diện tích tăng thêm hàng năm nhờ những công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng mới đưa vào khai thác trong thời gian tới (*Công ty xây dựng kế hoạch dựa trên dự kiến tình hình thời tiết bình thường không xảy ra thiên tai, hạn hán*).

**b) Kế hoạch khối lượng nước cung cấp:**

Kế hoạch cung cấp nước dựa trên khả năng cung cấp nước của Công ty và năng lực hoạt động của các nhà máy nước sinh hoạt, công nghiệp đã ký kết hợp đồng tiêu thụ nước với Công ty trong các năm từ năm 2016 - 2020 làm cơ sở dự kiến đến năm 2025 khối lượng nước tiêu thụ đạt khoảng 23.871.000 m<sup>3</sup>.

STT	Nội dung	Khối lượng sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác (1000 m <sup>3</sup> )
1	Năm 2021	21.209
2	Năm 2022	21.845
3	Năm 2023	22.501
4	Năm 2024	23.176
5	Năm 2025	23.871

**c) Kế hoạch kênh mương được kiên cố hóa.**

Việc kiên cố hóa kênh mương của Công ty trong giai đoạn năm 2021-2025 được cân đối từ nguồn cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi “hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và dịch vụ thủy lợi khác (*thu tiền cấp nước thô*)”: kế hoạch kiên cố hóa 150 công trình kênh, mương các loại đạt khoảng 45km, dự kiến hàng năm bình quân mỗi tuyến kênh kiên cố với chiều dài khoảng (200÷400)m.

**d) Các công trình hồ đập dự kiến tăng thêm giai đoạn 2021-2025 (nhận bàn giao):**

STT	Các công trình hồ đập, trạm bơm dự kiến tăng thêm giai đoạn năm 2021-2025	Ghi chú
1	Hồ Sông Cái	Năm 2021
2	Trạm bơm khai hoang bãi vật liệu hồ Bà Râu	Năm 2022
3	Hồ Sông Than	Năm 2022
4	Hồ Kiên Kiên -- Lợi Hải	Năm 2022

**d) Kế hoạch các công trình, dự án xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp giai đoạn 2021-2025:**

STT	Danh mục dự án	Dự kiến Thời gian	Tổng vốn (triệu đồng)	Ghi chú
1	Kiên cố hóa kênh tưới Chà Vin	2021-2025	13.091	QĐ số 1834/QĐ-UBND ngày 30/10/2018
2	Kiên cố hóa kênh tưới Kía	2021-2025	11.343	QĐ số 1835/QĐ-UBND ngày 30/10/2018
3	Kiên cố hóa kênh N2	2021-2025	8.202	QĐ số 1801/QĐ-UBND ngày 30/10/2018
4	Cải tạo nâng cấp Trục tiêu sông Quao	2021-2025	295.177	Chuẩn bị đầu tư
5	Cải tạo nâng cấp trục tiêu Lu I, Lu II	2021-2025	357.434	Chuẩn bị đầu tư
6	Cải tạo nâng cấp kênh tiêu Mản Mản	2021-2025	58.384	Chuẩn bị đầu tư
7	Cải tạo nâng cấp kênh tiêu Suối Tỏi - Gò Thao	2021-2025	41.922	Chuẩn bị đầu tư
8	Xây dựng hệ thống tiêu khu công nghiệp Phước Nam và trung tâm huyện Thuận Nam	2021-2024	66.118	Chuẩn bị đầu tư
9	Cải tạo nâng cấp đập dâng Tà Cú	2021-2024	14.947	Chuẩn bị đầu tư
10	Cải tạo nâng cấp Đập dâng Bà Rợ	2021-2024	14.766	Chuẩn bị đầu tư
11	Mở rộng hệ thống đập 19-5	2021-2025	43.420	Chuẩn bị đầu tư
<b>Tổng cộng</b>			<b>924.804</b>	

**II. Các giải pháp thực hiện**

**1. Giải pháp về diện tích tưới.**

Để thực hiện đạt diện tích kế hoạch tưới tiêu Công ty cần tăng cường công tác quản lý công trình, kênh mương, tập trung nạo vét, phát dọn, đào đắp, tu sửa công trình, khơi thông dòng chảy để đưa nước về cuối kênh, vùng khó theo nước, phân phối điều tiết nước hợp lý và áp dụng các giải pháp tiết kiệm nước để chủ động ứng phó với tình hình hạn hán, lũ lụt có thể xảy ra, phân đầu hàng năm gieo cấy hết diện tích đất sản xuất. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền

các địa phương tính toán lại diện tích trồng lúa và các loại cây trồng khác đảm bảo đủ nước để phục vụ sản xuất ổn định trên cơ sở lượng nước hiện có nhất là tại các hồ chứa và vào mùa khô hạn. Có kế hoạch tích trữ nước, phân phối điều tiết nước hợp lý tiết kiệm, nhất là ở các hồ chứa do Công ty quản lý. Đồng thời đảm bảo cung cấp đủ nước cho các nhà máy nước sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi và dân sinh kinh tế ở những vùng thường xuyên xảy ra hạn hán cục bộ.

## **2. Giải pháp về công tác nạo vét kênh mương và duy tu sửa chữa công trình.**

Công tác nạo vét, duy tu, sửa chữa công trình là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của đơn vị, nhưng tập trung chủ yếu vào thời gian đóng nước theo lịch hàng năm từ 15/4 đến 15/5, được tổ chức thi công theo đúng kế hoạch để phục vụ sản xuất, sinh hoạt và chăn nuôi của người dân hưởng lợi. Định kỳ Công ty tiến hành kiểm tra tất cả các công trình trước mùa mưa lũ, nếu phát hiện có hư hỏng thì phải khắc phục, sửa chữa kịp thời, không được để xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến sản xuất và gây mất ổn định công trình.

## **3. Giải pháp về doanh thu.**

- Đối với doanh thu sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi Công ty tổ chức ký kết hợp đồng nghiệm thu, thanh lý với các tổ chức hợp tác dùng nước, hợp tác xã theo đúng quy định hiện hành làm cơ sở để ngân sách cấp tạm ứng và thanh quyết toán sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi. Tổ chức ký kết hợp đồng nghiệm thu, thanh lý, đốc thu tiền sử dụng với các tổ chức không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi như: Công ty cổ phần giống cây trồng Nha Hồ, Trung tâm sản xuất giống cây trồng Nha Hồ, ... Tiếp tục xây dựng phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trình các Bộ ngành Trung ương có ý kiến để có mức giá áp dụng cho giai đoạn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021-2025.

- Đối với doanh thu cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác: Công ty thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trạm quản lý rà soát, kiểm tra các đơn vị dùng nước trên địa bàn quản lý để tiến hành lập hồ sơ khai thác, tổ chức ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý và đốc thu đối với các đơn vị sử dụng nước thô cho các mục đích như nước thô dùng để sản xuất nước sạch, nước dùng cho sản xuất công nghiệp. Tiếp tục lập phương án giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác trình các Bộ ngành Trung ương có ý kiến để có mức giá áp dụng cho giai đoạn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021-2025.

## **4. Giải pháp về quản lý vận hành công trình**

- Tập trung nâng cấp, sửa chữa các công trình bị hư hỏng, xuống cấp để kéo dài tuổi thọ công trình.



- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời các nguy cơ xảy ra sự cố công trình thủy lợi nhằm có biện pháp khắc phục không để mất ổn định công trình.

- Nâng cao năng lực dự báo mưa lũ, vận hành và điều tiết xả lũ hợp lý. Tăng cường tiết bị quan trắc đảm bảo an toàn hồ đập vào mùa mưa lũ.

- Tăng cường đảm bảo an toàn cho khu vực hạ lưu các hồ đập; tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương để dự báo, cảnh báo lũ, vận hành hồ chứa và phòng chống lũ cho vùng hạ lưu các hồ chứa.

#### **5. Giải pháp về tài chính:**

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận là đơn vị hoạt động công ích hoạt động không vì lợi nhuận, hoạt động vì mục đích dân sinh kinh tế ổn định đời sống của nhân dân nhằm đảm bảo an ninh trật tự, chính trị xã hội ở địa phương nên kiến nghị Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn tại Công ty. Tập trung vào ngành sản xuất kinh doanh chính là quản lý khai thác công trình thủy lợi, không đầu tư ngoài ngành sản xuất kinh doanh do chủ sở hữu quy định. Bảo toàn và sử dụng vốn Nhà nước đúng mục đích, có hiệu quả trên cơ sở phát triển sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đăng ký, tạo việc làm ổn định và thu nhập hợp pháp cho người lao động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Chủ sở hữu giao. Tiếp tục thực hiện theo các quy định về quản lý và sử dụng vốn nhà nước theo các quy định pháp lý hiện hành nhằm đảm bảo phát huy hiệu quả, sử dụng tốt nguồn vốn do nhà nước giao quản lý.

#### **6. Giải pháp về nguồn nhân lực:**

Thực hiện đào tạo và đào tạo lại thường xuyên đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng kỹ thuật cao, đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành công trình và mở rộng sản xuất kinh doanh. Thực hiện sắp xếp mô hình quản lý, cơ cấu tổ chức hoạt động linh hoạt, nhanh chóng có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng, ban, trạm đảm bảo tinh gọn, chuyên sâu và chuyên môn cao.

#### **7. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật:**

Thực hiện cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới về quản lý, vận hành công trình, tưới tiêu tiết kiệm, nghiên cứu cải tiến đề vận hành công trình bằng máy móc thiết bị, hạn chế việc vận hành bằng thủ công.

#### **8. Giải pháp về bảo vệ công trình thủy lợi:**

Xây dựng phương án bảo vệ công trình thủy lợi. Thực hiện cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi đặc biệt là tuyến kênh trục chính. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền có liên quan đến quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đến người lao động và cộng đồng dân cư, đặc biệt là đối với người trực tiếp được giao nhiệm vụ quản lý vận hành công trình.



Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, lập biên bản, đồng thời báo cáo và đề nghị chính quyền cơ sở có biện pháp nhắc nhở, xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình thủy lợi. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải gây ô nhiễm nguồn nước, kịp thời báo cáo với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, các cấp chính quyền địa phương để có những biện pháp xử lý dứt điểm những vi phạm xả nước thải ô nhiễm xuống công trình thủy lợi.

#### **9. Giải pháp đối với các dự án công trình đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước.**

Đẩy nhanh tiến độ các công trình dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng kế hoạch và trình tự về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Đối với các công trình dự án chuẩn bị đầu tư, các dự án kiên cố hoá kênh mương gồm kiên cố hóa kênh chính, kênh cấp I và cấp II cần đẩy nhanh các thủ tục cần thiết, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để ghi vốn thực hiện. Cùng cố hoàn thiện các Tổ chức hợp tác dùng nước trong cộng đồng, thực hiện Chương trình quản lý công trình thủy lợi có sự tham gia của người dân (PIM), bảo tồn và tiết kiệm nguồn nước, ứng dụng các biện pháp tưới tiêu trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường công tác khuyến nông đưa giống cây trồng có giá trị năng suất cao, cây trồng cạn ít sử dụng nước trong sản xuất nông nghiệp, áp dụng mô hình tưới tiêu tiết kiệm.

---